

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 633/2020/HS-ST.  
Ngày 23-11-2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phước Vinh  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Chánh  
Bà Thiều Thị Phi Loan  
**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.  
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 627/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 626/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Huỳnh Trọng N**, sinh ngày 1998 tại tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Trình độ học vấn: Lớp 7/12. Nghề nghiệp: công nhân. Họ tên cha: Huỳnh Văn S, sinh năm 1979 (còn sống). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (còn sống). Vợ Phan Thị Cẩm T, sinh năm 2000 (không đăng ký kết hôn). Con Huỳnh Trọng P, sinh năm 2020. Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt quả tang ngày 02/8/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 996 ngày 10/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Huỳnh Trọng N, sinh năm 1998 là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 31/07/2020, N đi bộ đến khu vực “khu 80” thuộc khu phố Long Đức 1, phường T, thành phố B gặp người thanh niên tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi

mua được ma túy N đem về phân thành 07 gói lớn nhỏ khác nhau, mục đích để sử dụng và bán. Trong 07 gói ma túy, N đã sử dụng hết 02 gói, bán cho người nghiện hết 02 gói, còn 03 gói N cất giữ với mục đích để bán kiếm lời.

Vào lúc 14 giờ ngày 02/8/2020, N đã bán cho Nguyễn Thành T sinh năm 1997, địa chỉ ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, một lần 02 gói ma túy đá với giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), việc mua bán diễn ra tại phòng trọ của N ở tổ 5, khu phố Thiên Bình, phường T, thành phố B.

Đến 16 giờ 45 phút, ngày 02/8/2020 tại phòng trọ số 9 thuộc tổ 13 khu phố Thiên Bình, phường T, thành phố B, Huỳnh Trọng N cất giấu 03 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) trong túi quần phía sau bên phải đang mặc thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra Huỳnh Trọng N đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Huỳnh Trọng N và hình dấu tròn đỏ của Công an phường T.

Tại Kết luận giám định số 1561/KLGD-PC09 ngày 7/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

“- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3850gam, loại: **Methamphetamine**”.

Bản cáo trạng số 637/CT.VKS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Huỳnh Trọng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị : Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; BLHS; xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai người làm chứng, và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận bị cáo N đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng 0,3850gam, loại Methamphetamine mục đích để bán lại cho người khác, thì bị Công an phường T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang

cùng tang vật. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Huỳnh Trọng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy có thể là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng... Xét thấy hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy tại 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Huỳnh Trọng N và hình dấu tròn đỏ của Công an phường T.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).*

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH :**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015;

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Trọng N** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.Xử phạt: **Huỳnh Trọng N** 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **02/8/2020**.

2.Về biện pháp tư pháp: *Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:*

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy tại 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Huỳnh Trọng N và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Tam Phước.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).*

3. Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Huỳnh Trọng N toàn phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP.Biên Hòa (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Bị cáo, Ls (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**(đã ký)**

**Nguyễn Phước Vinh**